

địa phương cần nâng cao ý thức trách nhiệm, nghiêm chỉnh chấp hành chính sách lương thực của Đảng và Nhà nước theo kế hoạch hướng dẫn thực hiện.

Các ngành ở trung ương, nhất là Bộ Lương thực và thực phẩm, Bộ Nông nghiệp, căn cứ theo chức năng và nhiệm vụ của mình, phải tích cực giải quyết những vấn đề liên quan đến sản xuất lương thực, thực phẩm, quản lý hợp tác xã nông nghiệp và thực hiện tốt chính sách lương thực.

Ủy ban hành chính các cấp từ tỉnh đến huyện, xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn bộ chính sách và nhiệm vụ công tác lương thực của Nhà nước ở địa phương bao gồm cả quá trình từ sản xuất đến phân phối tiêu dùng, đồng thời có trách nhiệm xây dựng và quản lý tốt cân đối lương thực của địa phương theo sự phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương.

Trước hết, cần tiến hành thật tốt việc giáo dục chính sách cho cán bộ, đảng viên và xã viên nông dân nhằm: một mặt làm cho cán bộ, đảng viên quán triệt các quan điểm, nguyên tắc và nội dung tư tưởng của chính sách, đề cao quyết tâm thực hiện cho kịp vụ chiêm 1970 để phát huy tác dụng tích cực của chính sách phục vụ tốt cho sản xuất phát triển, khắc phục tư tưởng ngại khó muốn hoãn việc thi hành chính sách đến vụ mùa tới; một mặt làm cho xã viên nông dân thông suốt chính sách, thực sự yên tâm, phấn khởi, do đó mà hăng hái tham gia lao động tập thể xây dựng hợp tác xã, ra sức phát triển sản xuất lương thực thực phẩm, vừa tự cải thiện đời sống của mình vừa làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Về chỉ đạo thực hiện, cần kết hợp chặt chẽ việc thi hành chính sách ổn định nghĩa vụ lương thực và phân phối lương thực trong hợp tác xã với việc thi hành điều lệ hợp tác xã, với cuộc vận động dân chủ và cuộc vận động lao động sản xuất hiện nay. Cần phân công cán bộ lãnh đạo và tập trung một lực lượng cán bộ cần thiết đưa xuống cơ sở để giúp hợp tác xã nông nghiệp tiến hành các cuộc vận động nói trên, chú trọng đi sâu vào việc tổ chức học tập chính sách lương thực, hướng dẫn việc nhận mức nghĩa vụ ổn định và thực hiện phân phối trong nội bộ hợp tác xã theo chính sách mới cho kịp vụ thu hoạch vụ chiêm năm nay.

Chính sách ổn định nghĩa vụ lương thực và phân phối lương thực là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ trong chính sách của Đảng

và Chính phủ ở nông thôn hiện nay nhằm khuyến khích mạnh mẽ sản xuất trong khu vực kinh tế tập thể.

Hội đồng Chính phủ chỉ thị các Bộ và các cấp chính quyền địa phương, từ tỉnh đến xã, phải nghiên cứu kỹ và thi hành nghiêm chỉnh nghị quyết này, bảo đảm hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ công tác lương thực trong tình hình mới.

Hội đồng Chính phủ kêu gọi các hợp tác xã nông nghiệp và xã viên, nông dân hãy phát huy hơn nữa tinh thần làm chủ tập thể và làm chủ đất nước: không ngừng chăm lo xây dựng và cải tiến quản lý hợp tác xã, ra sức phát triển sản xuất nông nghiệp nhất là lương thực, thực phẩm, chấp hành đầy đủ chính sách lương thực mới của Đảng và Nhà nước, góp phần lương thực xứng đáng hơn nữa vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước trong cả nước.

Hà-nội, ngày 24 tháng 4 năm 1970

T. M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CHỈ THỊ số 69-TTg ngày 24-4-1970 về việc khuyến khích sử dụng các phế liệu và phế phẩm để sản xuất hàng tiêu dùng.**

Từ năm 1960 đến nay, Chính phủ đã có nhiều quyết định cụ thể nhằm khuyến khích việc sử dụng các phế liệu và phế phẩm để sản xuất hàng tiêu dùng: thông tư số 63-CP ngày 14-11-1960 của Hội đồng Chính phủ quy định chế độ tạm thời quản lý những hàng thiếu tiêu chuẩn, phế phẩm và phế liệu, chỉ thị số 03-TTg ngày 8-1-1962 của Thủ tướng Chính phủ quy định chủ trương và biện pháp quản lý thị trường hàng công nghiệp trong đó có xác định quyền hạn và trách nhiệm của các cơ sở sản xuất trong việc sử dụng các nguyên liệu không do Nhà nước quản lý, hoặc dùng phế liệu, phế phẩm không do Nhà nước thống nhất quản lý, để sản

xuất ra hàng hóa được lưu thông tự do. Gần đây, chỉ thị số 59-TTg /CN của Thủ tướng Chính phủ ngày 4-4-1967 cũng định rõ các biện pháp khuyến khích các cơ sở sản xuất tận dụng hơn nữa các loại nguyên liệu, vật liệu loại ra để sản xuất các mặt hàng cần thiết cho nhân dân.

Mặc dù đã có nhiều chế độ và chính sách khuyến khích như vậy, đến nay tình hình vẫn chưa chuyển biến được tốt hơn. Khối lượng và mặt hàng về phế liệu, phế phẩm có tăng lên vì sản xuất đang được khôi phục, phát triển, nhưng chưa được các cơ sở có phế liệu, phế phẩm đó tận dụng bằng mọi cách để sản xuất thêm nhiều sản phẩm mới hoặc bán cho cơ sở sản xuất khác có nơi còn để ứ đọng, có bộ phận bị hủy hoại, bị mất mát, trong khi đó nhiều cơ sở sản xuất khác (kể cả quốc doanh và hợp tác xã) hoặc nhân dân cần đến thì vẫn không có phế liệu hay phế phẩm. Các công ty phế liệu của thương nghiệp đã có nhiều cố gắng, nhưng gặp nhiều khó khăn, lúng túng và hiện nay không đủ sức để giải quyết việc lưu thông phân phối những loại vật tư này.

Để thực hiện chủ trương tận dụng mọi khả năng tiềm tàng hiện có, hết sức khuyến khích các cơ sở quốc doanh, các hợp tác xã tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp, mọi tầng lớp nhân dân (kể cả nghề phụ gia đình, nghề phụ nông thôn và người lao động thủ công cá thể) dày mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, Thủ tướng Chính phủ quy định thêm một số điểm cụ thể dưới đây nhằm khuyến khích việc sử dụng phế liệu và phế phẩm có kết quả tốt nhất :

**1. Trước tiên cần xác định rằng : phế liệu và phế phẩm (không sửa chữa được thành sản phẩm) mặc dù giá trị còn lại không đáng kể, nhưng về mặt kinh tế, các phế liệu, phế phẩm đó có giá trị bổ sung quan trọng và nếu biết tận dụng thì qua việc chế biến lại, có thể đạt giá trị kinh tế khá cao, thậm chí trên một số mặt có thể góp phần làm cho tình hình sản xuất và kinh doanh của một số xí nghiệp đỡ bị ứ đọng hàng, nhất là hàng kém phẩm chất. Vì lẽ đó :**

*Đối với cơ sở có phế liệu và phế phẩm, cần phải cố gắng trên hai mặt : một mặt, tìm cách tận dụng trong dây chuyền công nghệ của mình hoặc mở thêm phân xưởng phụ để sản xuất thêm mặt hàng phụ hoặc hợp tác sản xuất với các cơ sở sản xuất khác, với điều kiện không được để ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất mặt hàng chính của xí nghiệp. Mặt khác, đối với phế liệu và phế phẩm chưa tận dụng hết hoặc không có điều kiện tận dụng, thì hết sức khuyến khích, giúp đỡ những ai cần đến phế liệu và*

*phế phẩm đó để sản xuất, bằng cách bán lại với giá cả phải chăng, cơ quan quản lý sản xuất cấp trên trực tiếp của đơn vị cơ sở quyết định vấn đề này.*

Đối với phế liệu và phế phẩm trước đây đã được coi là nguồn cung cấp nguyên liệu thường xuyên cho cơ sở sản xuất khác (quốc doanh và hợp tác xã) thì nay vẫn cung cấp như cũ, không vì sản xuất các mặt hàng phụ của cơ sở sản xuất mình, mà đình chỉ việc cung cấp nguồn phế liệu và phế phẩm cho cơ sở sản xuất đó.

Trong mọi trường hợp, các cơ sở sản xuất không được để phế liệu và phế phẩm ứ đọng, nếu để phế liệu, phế phẩm ứ đọng thì giám đốc xí nghiệp phải chịu trách nhiệm và sẽ bị xử trí nghiêm khắc. Bộ chủ quản và Ủy ban hành chính địa phương chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc này.

*Đối với cơ sở cần đến phế liệu và phế phẩm, cần mạnh dạn khuyến khích, giúp đỡ trong việc chọn lọc, vận chuyển, sử dụng, giá cả, tiêu thụ... tạo mọi điều kiện thuận lợi, nhằm làm cho các cơ sở đó tận dụng tốt nhất phế liệu và phế phẩm để sản xuất ra hàng tiêu dùng.*

## **2. Về quản lý phân phối phế liệu và phế phẩm.**

Việc phân phối phế liệu và phế phẩm giữa các cơ sở sản xuất quốc doanh với nhau (cả địa phương và trung ương) thì tiến hành ký kết hợp đồng trực tiếp dưới sự hướng dẫn của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố ở trong phạm vi một địa phương hoặc dưới sự hướng dẫn của Bộ và Tổng cục chủ quản nếu trong phạm vi nhiều địa phương.

Việc phân phối phế liệu và phế phẩm của các cơ sở sản xuất quốc doanh trung ương và địa phương (xí nghiệp, công trường, lâm trường, thương nghiệp quốc doanh) cho các hợp tác xã tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp, hoặc bộ phận cá thể cần thiết thì thông qua sự quản lý và giới thiệu của cơ quan liên hiệp hợp tác xã tỉnh, thành phố (chủ yếu là quản lý kế hoạch phân phối) và sẽ tiến hành bằng những hợp đồng tiêu thụ trực tiếp và ký kết lâu dài, trừ loại nguyên liệu, vật liệu mà Nhà nước cần thống nhất quản lý, phân phối như : đồng, chì, nhôm, vàng, bạc, vải dầu màu, những phế liệu được ghi vào tiêu chuẩn cung cấp chất đốt thì cơ sở sản xuất quốc doanh phải bán cho cơ quan có trách nhiệm kinh doanh thuộc ngành nội thương.

Một số loại phế liệu và phế phẩm của các cơ sở sản xuất quốc doanh mà trong địa phương mình không có điều kiện tận dụng hoặc không tận dụng hết, thì được phép bán cho các cơ

sở sản xuất (quốc doanh, hợp tác xã) ở địa phương khác theo sự giới thiệu của sở, ty, quản lý nếu là thuộc xí nghiệp quốc doanh địa phương và của liên hiệp hợp tác xã nếu là hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp.

Công ty phế liệu, phế phẩm của ngành nội thương thối kinh doanh phần phế liệu và phế phẩm, trừ một số phế liệu Nhà nước thống nhất quản lý phân phối. Việc phân phối một số phế liệu mà Nhà nước thống nhất quản lý phân phối hiện nay vẫn do công ty phế liệu phế phẩm tiếp tục kinh doanh, sau này sẽ điều chỉnh nhiệm vụ này để giao lại cho cơ quan khác. Vì vậy, Công ty phế liệu phế phẩm sẽ đổi là công ty kinh doanh đồ cũ.

Giá bán phế liệu và phế phẩm cho các cơ sở sản xuất (xí nghiệp quốc doanh, hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp hoặc bộ phận cá thể cần thiết), phải bảo đảm nguyên tắc vừa nhằm hạn chế việc sinh ra phế liệu và phế phẩm, vừa nhằm khuyến khích việc tận dụng nó. Việc định giá bán phải được hai bên mua và bán thỏa thuận, được sự hướng dẫn của cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý.

### 3. Về quản lý sản xuất và tiêu thụ sản phẩm làm bằng phế liệu và phế phẩm.

Đối với cơ sở sản xuất quốc doanh có tận dụng phế liệu và phế phẩm để sản xuất thêm mặt hàng phụ, thì áp dụng theo tinh thần chỉ thị số 59-TTg/CN ngày 4-4-1967 của Thủ tướng Chính phủ. Để làm tốt việc này, nay qui định thêm một số điểm cụ thể sau đây: kế hoạch sản xuất và kinh doanh mặt hàng làm bằng phế liệu và phế phẩm (tự mình sản xuất toàn bộ hoặc hợp tác sản xuất với nhiều cơ sở khác) do đơn vị cơ sở xây dựng và quyết định rồi báo cáo lên; kế hoạch sản xuất và kinh doanh đó phải được cơ quan chủ quản cấp trên (Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố nếu là cơ sở sản xuất địa phương, Bộ và Tổng cục quản lý nếu là cơ sở sản xuất trung ương) biết để theo dõi và kiểm tra; kế hoạch đó là một bộ phận của kế hoạch giá trị tổng sản lượng của đơn vị cơ sở, nhưng những mặt hàng thuộc bộ phận này không thuộc chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước; lợi nhuận thu được trong việc kinh doanh các mặt hàng phụ, được để lại một phần lớn (từ 60 đến 80%) để thành lập quỹ sản xuất và để tăng thêm phần phúc lợi của xí nghiệp, phần còn lại nộp vào quỹ nộp lãi cho Nhà nước.

Nếu vì sản xuất các mặt hàng này nhằm tăng thêm của cải cho xã hội, mà đơn vị cơ sở (quốc doanh và hợp tác xã) phải cần thêm một số nhiên liệu, nguyên liệu, vật liệu thuộc Nhà

nước thống nhất quản lý, hoặc thương nghiệp quốc doanh kinh doanh, thì trước tiên phải tìm cách lấy ra trong nguồn vật tư đã được cung cấp mà mình tiết kiệm được, nếu còn thiếu, thì báo cáo lên cơ quan chủ quản cấp trên xin Nhà nước xét cung cấp. Ngành thương nghiệp quốc doanh có trách nhiệm bán trực tiếp loại nguyên liệu do mình kinh doanh cho đơn vị cơ sở hoặc cơ quan quản lý sản xuất cấp trên dự trữ trực tiếp cho các đơn vị đó.

Trong thời gian từ 1 đến 3 năm, nếu vì cố gắng tranh thủ tận dụng phế liệu và phế phẩm để sản xuất ra mặt hàng phụ, mà tình hình kinh doanh có gặp khó khăn, đơn vị cơ sở (quốc doanh và hợp tác xã) có thể được xét hưởng chế độ hợp lý về thuế, thậm chí miễn thuế.

Những đơn vị, cá nhân có sáng kiến trong việc tận dụng phế liệu và phế phẩm, thì được xét khen thưởng, Bộ, Tổng cục quản lý và Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét từng trường hợp cụ thể theo chế độ khen thưởng hiện hành.

Việc tiêu thụ sản phẩm do hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, tổ sản xuất cá thể sản xuất bằng phế liệu và phế phẩm, thì tùy theo tính chất quan trọng của từng loại nguyên liệu, từng loại mặt hàng mà mật dịch quốc doanh có thể ký hợp đồng mua toàn bộ, mua một phần hoặc không mua. Đối với số còn lại, hợp tác xã được phép bán thẳng cho người tiêu dùng. Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quy định cụ thể loại sản phẩm nào phải bán cho mật dịch quốc doanh, loại sản phẩm nào bán thẳng cho người tiêu dùng. Liên hiệp hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp tỉnh, thành phố tổ chức hướng dẫn các hợp tác xã bán sản phẩm cho người tiêu dùng.

Giá thương nghiệp quốc doanh thu mua sản phẩm sản xuất bằng phế liệu và phế phẩm của các cơ sở sản xuất (quốc doanh và hợp tác xã) là phải vừa bảo đảm bù đắp đủ chi phí sản xuất, vừa có lợi cho cơ sở sản xuất, vừa có lợi cho người tiêu dùng, và phải do hai bên mua và bán thỏa thuận định giá, dưới sự hướng dẫn của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hoặc cơ quan liên hiệp hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp tỉnh, thành phố.

4. Đối với đồ nát, đồ cũ trong cơ quan Nhà nước hoặc trong nhân dân thải ra mà xét còn dùng được vào sản xuất, như đồ dùng bằng nhựa, đồ dùng bằng kim loại cũ hỏng, sách báo cũ v.v... thì các hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, tổ sản xuất được phép tổ chức thu mua trực tiếp, dưới sự hướng dẫn của cơ quan liên hiệp hợp tác xã tỉnh, thành phố hoặc

do cơ quan liên hiệp hợp tác xã tỉnh, thành phố tổ chức thu mua rồi phân phối lại cho các cơ sở sản xuất.

Các Bộ và Tổng cục quản lý sản xuất, Bộ Tài chính, Bộ Nội thương, Ban liên hiệp hợp tác xã tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp trung ương và Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện chỉ thị này một cách tích cực, khẩn trương, trên tinh thần hết sức khuyến khích, giúp đỡ các cơ sở sản xuất tận dụng phế liệu và phế phẩm để sản xuất ra hàng tiêu dùng. Văn phòng kinh tế Phủ Thủ tướng có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc và kiểm tra việc thi hành chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 4 năm 1970

~~K.T. Thủ~~ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

**CHỈ THỊ số 71-TTg ngày 27-4-1970 về việc sản xuất thuốc lá năm 1970 và những năm sau.**

Việc trồng thuốc lá mấy năm gần đây tuy diện tích có tăng nhưng năng suất, phẩm chất còn quá thấp và giảm dần. Công tác thu mua chưa tốt, số thuốc lá nhà máy thu mua được còn ít vì hợp tác xã và địa phương đều giữ lại nhiều.

Vụ trồng thuốc lá năm 1969 — 1970 này thời vụ gieo trồng đã kết thúc, tuy có tỉnh đã vượt kế hoạch diện tích, nhưng chung toàn miền Bắc chỉ đạt được 85% kế hoạch. Mặt khác, do hạn, rét kéo dài và do việc chăm bón chưa tốt nên nhiều nơi thuốc lá phát triển kém. Việc chuẩn bị lò sấy và than, củi để hái, sấy thuốc lá còn chậm.

Thủ tướng Chính phủ chỉ thị Ủy ban hành chính các cấp và các ngành có trách nhiệm :

**1. Phải cố gắng đẩy mạnh việc chăm bón, chống hạn, chống úng, bón thúc, trừ sâu bệnh để nâng cao năng suất, phẩm chất thuốc lá và tổ chức việc hái, sấy thật tốt nhằm bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu sản lượng thuốc lá năm 1970 đã giao cho từng địa phương và nông trường.**

Đi đôi với việc phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 1970, phải tích cực chuẩn bị đề năm 1971 và những năm sau đưa sản xuất thuốc lá lên mạnh hơn. Trong năm 1971 và những năm sau, *phải lấy việc phấn đấu nâng cao năng suất, phẩm chất thuốc lá trên cơ sở diện tích hiện có là chủ yếu, đồng thời mở rộng thêm diện tích nơi có điều kiện*, Phải phấn đấu đưa năng suất bình quân lên 8 tạ/Ha trở lên và đưa tỷ lệ thuốc lá loại 1, 2, 3 lên trên 60% tổng sản lượng, trong đó riêng loại 1 phải đạt 30%.

**2. Để đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất và nâng cao phẩm chất thuốc lá, cần làm tốt và làm sớm những việc sau đây :**

— *Xây dựng những hợp tác xã, đội sản xuất chuyên trồng thuốc lá ở những cơ sở hiện có và ở những nơi có điều kiện phát triển thêm.* Việc xây dựng những hợp tác xã này phải khớp với việc quy vùng sản xuất của xã, huyện, tỉnh. Đồng thời phải xác định rõ phương hướng sản xuất, có quy hoạch và kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho từng hợp tác xã. Trong hợp tác xã chuyên trồng thuốc lá phải dành 30% đất để trồng mẫu cho người và chăn nuôi, còn lại tập trung làm thuốc lá, không làm các cây công nghiệp khác. Đối với lúa, nếu ruộng làm được hai vụ lúa tốt thì trước mắt phải giữ làm lúa, chưa nên chuyên trồng thuốc lá, nếu làm được 2 vụ lúa nhưng chỉ có 1 vụ ăn chắc thì nên làm 1 vụ thuốc lá, 1 vụ lúa đạt năng suất cao.

— *Làm thủy lợi và xây dựng đồng ruộng.* Phải có quy hoạch thủy lợi và xây dựng đồng ruộng cụ thể cho từng hợp tác xã và đồng viên hợp tác xã tận lực làm. Nhà nước cố gắng giải quyết các công trình đầu mối để bảo đảm nguồn nước. Nơi làm công trình khó thì trang bị bơm dầu hoặc khoan giếng. Đồng thời phải cung cấp đủ thùng tưới... cho hợp tác xã.

— *Chuẩn bị đủ hạt giống tốt.* Nhà nước phải chọn lọc và sản xuất hạt giống thuốc lá cung cấp cho hợp tác xã trồng để khỏi lai tạp, thoái hóa. Hợp tác xã nhận hạt giống của Nhà nước và lo tổ chức vườn ươm cây con thật tốt.

Bộ Lương thực và thực phẩm, Bộ Nội thương cần sớm kết luận nên trồng loại giống thuốc lá gì để có năng suất cao và phẩm chất tốt còn Bộ Nông nghiệp phụ trách việc chọn lọc và sản xuất hạt giống. Các nông trường phải tham gia làm hạt giống thuốc lá. Trước mắt, các nông trường phải tận thu các loại hạt giống thuốc lá có năng suất cao, phẩm chất tốt của vụ này để năm 1971 giúp cho hợp tác xã. Những loại giống thuốc lá mới lai tạo nhập nội cần có cơ sở nghiên cứu thí nghiệm riêng, không được đưa làm lung tung.